TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày: 05-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm và ông Nguyễn Thanh Hải.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020; Quyết định tạm đình chỉ vụ án số 01/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020; Quyết định phục hồi vụ án số 02/2020/HSST-QĐ ngày 19 tháng 3 năm 2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 21/2020/ QĐXXST- HS ngày 19 tháng 3 năm 2020; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/2020/TB-TA ngày 31 tháng 3 năm 2020; Thông báo thời gian, địa điểm mở phiên tòa số 07/2020/TB-TA ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Văn Tr**, sinh năm 1991 tại huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Nguyễn Thị Th; vợ Lê Thị Phương A (đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị tạm giữ từ ngày 22/9/2019 đến ngày 27/9/2019 *(6 ngày)* được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt.

2. **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1989 tại huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Ngô Thị Th; Tiền án: Tại Bản án số 73/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 01/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 04 ngày 10/01/2007, Tòa nhân dân

tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" *(nộp án phí ngày 12/4/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/6/2009*). Bị bắt tạm giữ, ngày 22/9/2019 đến 30/9/2019 chuyển tạm giam đến nay *(hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương)*. Có mặt.

Bị hại: Viễn thông Hải Dương Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam. Trụ sở: Số 01 đại lộ Hồ Chí Minh, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Tiến Ch - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Tiến Ch: Ông Nguyễn Quang H- Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Trung tâm viễn thông Tứ Kỳ (Theo giấy ủy quyền số 02/GUQ-VTHD-NSTH ngày 02/01/2020).

Người được ủy quyền lại của ông Nguyễn Quang H: Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1978- chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm viễn thông Tứ Kỳ. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th, Đỗ Văn Tr quen biết nhau từ trước và đều không có công ăn việc làm ổn định. Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên tối ngày 21/9/2019, Tr nhắn tin rủ Th đi trộm cắp, Th đồng ý. Th bảo Tr đi ra khu hàng Kênh thuộc huyện An Lão, thành phố Hải Phòng mua 01 kìm cộng lực và 01 kìm cắt ống nước để đi cắt trộm dây cáp viễn thông bán lấy tiền. Sau khi mua được kìm cộng lực và kéo, Tr và Th mang ra khu vực nghĩa địa (gần nhà Tr) cất giấu. Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 22/9/2019 Tr điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, biển số 15D1-147.26 ra khu vực nghĩa địa lấy kìm cộng lực và kéo rồi cùng Th đi sang huyện Tứ Kỳ để trộm cắp. Khi đến đường thôn G, xã V, huyện Tứ Kỳ Thép quan sát cạnh đường có các cột bê tông treo dây cáp tín hiệu thông tin viễn thông, loại cáp đồng treo 50x2x0.5, lõi 100 sợi của Trung tâm viễn thông huyện Tứ Kỳ Th bảo Tr dừng lại. Thấy đường không có người qua lại nên Th bảo Tr đứng cảnh giới, còn Th trèo lên tường bao nhà dân dùng kìm cộng lực cắt đứt 02 dây cáp viễn thông làm đầu dây cáp rơi xuống đất. Sau đó, Th đi bộ theo hướng đường vào thôn G khoảng 30 mét tiếp tục cắt đứt đoạn dây cáp thứ nhất và đưa cho Tr cầm, rồi Th đi bộ theo hướng ra đường quốc lộ 391 khoảng 20 mét cắt tiếp 01 đoạn dây cáp thứ hai. Sau khi cắt trộm được 02 đoạn dây cáp, Th ngồi sau xe máy cầm kéo đoạn dây cáp, Tr điều khiển xe máy đi được khoảng 200 m (so với vị trí cắt trộm dây cáp) thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 đoạn dây cáp viễn thông (loại cáp đồng dung lượng 50x2x0.5 lõi 100 sợi) 01 đoạn có chiều dài là 17m, 01 đoạn có chiều dài là 31m, 01 kìm cộng lực bằng kim loại màu xám loại 600x24 phía cuối tay cầm được ốp nhựa màu xanh; 01 kéo cắt ống nước cầm tay màu đỏ nhãn hiệu Asaki Pc 42mm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xám biển số 15D1-14726;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel của Đỗ Văn Tr lắp số sim 0971.356.128 và 0943.198.858; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Nguyễn Văn Th lắp sim số 0962.805.436 và 0936.612.254.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41/KL-ĐGTS ngày 25/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Tứ Kỳ kết luận: 02 đoạn cáp viễn thông loại lõi đồng có dung lượng 50x2, lõi 100 sợi gồm: 01 đoạn có chiều dài là 17m và 01 đoạn có chiều dài là 31 m có giá trị là 3.120.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT- VKSTK ngày 27/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ truy tố Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn Th về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo Tr vắng mặt, bị cáo Th thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng, bị cáo Th xác định đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Trung tâm viễn thông ngày 22/9/2019 cùng với bị cáo Tr như đã nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

Tại đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt người được ủy quyền lại của bị hại xác định các bị cáo đã bồi thường trị giá dây cáp các bị cáo chiếm đoạt và chi phí sửa chữa; Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử nghiêm đối với các bị cáo.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điều 17, 58; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn Th; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 290 BLTTHS đối với bị cáo Đỗ Văn Tr; áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Đỗ Văn Tr từ 06 đến 09 tháng tù, được trừ đi 6 ngày bị tạm giữ (Từ ngày 22/9/2019 đến ngày 27/9/2019), bị cáo phải chấp hành 05 tháng 24 ngày đến 08 tháng 24 ngày thời gian được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 08 đến 11 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 22/9/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 kìm cộng lực; 01 kéo cắt ống nước cầm tay; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Viettel có lắp số sim 0971.356.128 và 0943.198.858 và chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Masstel có lắp sim số 0962.805.436 và 0936.612.254. Về án phí: Các bị cáo Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và ấn định thời gian mở phiên tòa vào ngày 16/01/2020. Bị cáo Tr đã nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập của Tòa án. Ngày 16/01/2020, bị cáo Tr vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Ngày 12/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ truy nã bị cáo Đỗ Văn Tr theo quy định của pháp luật. Ngày 18/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo Đỗ Văn Tr. Ngày 18/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ nhận được Công văn của Công an huyện Tứ Kỳ về việc chưa bắt được đối tượng truy nã Đỗ Văn Tr và ra Quyết định xét xử. Do bị cáo Đỗ Văn Tr trốn và việc truy nã không có kết quả nên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xét xử vắng mặt bị cáo Tr theo điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo Tr vắng mặt, căn cứ vào lời khai của bị cáo Th tại phiên tòa và lời khai của người bị hại và lời khai của bị cáo Tr trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01giờ 35 phút ngày 22/9/2019 tại đường thôn G, xã V, huyện Tứ Kỳ. Nguyễn Văn Th, Đỗ Văn Tr có hành vi lén lút dùng kìm cộng lực cắt trộm 02 đoạn dây cáp tín hiệu thông tin viễn thông, loại cáp đồng treo 50x2x0.5 lõi 100 sợi, tổng chiều dài 48 m; trị giá 3.120.000 đồng của Trung tâm viễn thông huyện Tứ Kỳ thì bị tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 3.120.000 đồng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, một khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[6] Về vị trí, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có sự thống nhất thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đều là người thực hành nhưng các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ với nhau, nên đây chỉ là chỉ là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, Đỗ Văn Tr là người khởi xướng việc đi trộm cắp, chuẩn bị công cụ, phương tiện để đi trộm cắp và là người cảnh giới; Nguyễn Văn Th là người đề xuất việc cắp trộm dây cáp viễn thông và bảo Tr chuẩn bị công cụ để đi trộm cắp, trực tiếp cắt trộm dây cáp; nên Tr và Th giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

[6] Về nhân thân, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tr có nhân thân tốt; bị cáo Th có nhân thân xấu năm 2007 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản"; Bị cáo Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Bị cáo Th tại Bản án số 73/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 01/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù, tính đến ngày 22/9/2019 Th phạm tội chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra các bị cáo và tại phiên tòa bị cáo Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tự nguyện và tác động gia đình bồi thường về trách nhiệm dân sự cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS; bị cáo Tr lần này phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Đối với bị cáo Tr có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của BLHS, không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, do bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho việc xét xử nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- Đối với bị cáo Th cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá dây cáp bị chiếm đoạt là 3.120.000 đồng và chi phí sửa chữa là 3.731.480 đồng, tổng 6.851.480

đồng; ngày 07/01/2019 bị cáo Tr và mẹ đẻ bị cáo Th đã bồi thường số tiền trên; nên trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 kìm cộng lực; 01 kéo cắt ống nước cầm tay là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội tịch thu cho tiêu hủy; Chiếc điện thoại di động Viettel của Tr có lắp số sim 0971.356.128 và 0943.198.858 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Th lắp sim số 0962.805.436 và 0936.612.254 là phương tiện các bị cáo gọi liên lạc với nhau để phạm tội tịch sung vào ngân sách nhà nước. Hai đoạn dây cáp viễn thông *(01 đoạn dài là 17m và 01 đoạn dài 31m)*. Cơ quan CSĐT Công an đã trả cho Trung tâm viễn thông huyện Tứ Kỳ các bị cáo đã bồi thường cho Trung tâm viễn thông huyện Tứ Kỳ trị giá 02 đoạn dây cáp viễn thông nên 02 đoạn dây cáp thuộc sở hữu của các bị cáo, tuy nhiên các bị cáo xác định không nhận và đề nghị cho tiêu hủy nên cho tiêu hủy 02 đoạn dây cáp trên.

[10] Trong vụ án này, anh Nguyễn Mạnh T khi cho Trung mượn xe mô tô, không biết Tr sử dụng để đi phạm tội, nên không phải chịu trách nhiệm.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điều 17, 58; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn Th; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 290 BLTTHS đối với bị cáo Đỗ Văn Tr; áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn Th;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.1. Xử phạt Đỗ Văn Tr 07 tháng tù, được trừ đi 6 ngày bị tạm giữ (Từ ngày 22/9/2019 đến ngày 27/9/2019*)*, bị cáo phải chấp hành 06 tháng 24 ngày thời gian được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 22/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 kìm cộng lực; 01 kéo cắt ống nước cầm tay; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Viettel có lắp số sim 0971.356.128 và 0943.198.858 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có lắp sim số 0962.805.436 và 0936.612.254 *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân*

sự huyện Tứ Kỳ ngày 10/01/2020). Trung tâm viễn thông Tứ Kỳ giao 02 đoạn (*01 đoạn dài 17m và 01 đoạn dài 31m*) cáp viễn thông loại lõi đồng có dung lượng 50x2, lõi 100 sợi cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ để tiêu hủy.

3. Về án phí: Các bị cáo Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tú